TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 11 – QUẢNG NGÃI** **TỈNH QUẢNG NGÃI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 30/2025/QĐST-HNGĐ	*Quảng Ngãi, ngày 11 tháng 11 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 57/2025/TLST/HNGĐ ngày 07 tháng 10 năm 2025, về việc: " Xin lý hôn, tranh chấp về nuôi con'' giữa:

Nguyên đơn: Chị Văn Thị H Ng, sinh ngày 10 tháng 8 năm 1996. Căn cước công dân số 040196011889, cấp ngày 13/3/2023. Địa chỉ: Thôn Iệc, xã Bờ Y, tỉnh Quảng Ngãi.

Bị đơn: Anh Dương V Ch, sinh ngày 27 tháng 11 năm 1989. Căn cước công dân số 062089001554, cấp ngày 25/5/2023. Địa chỉ: Thôn Iệc, xã Bờ Y, tỉnh Quảng Ngãi.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 và Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 11 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 11 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Văn Thị H Ng và anh Dương V Ch.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Văn Thị H Ng và anh Dương V Ch thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Các đương sự tự thoả thuận giao cháu Dương V V, sinh ngày 06/4/2024 cho chị Văn Thị H Ng trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi cháu đủ tuổi thành niên, có khả năng lao động và tự lập được. Anh Dương V Ch không phải cấp dưỡng nuôi con chung và được quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai được cản trở.

Vì quyền lợi của con chung, khi cần thiết các bên đương sự có quyền xin thay đổi người nuôi con chung và cấp dưỡng nuôi con chung.

2.3 Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự tự thoả thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Áp dụng Điều 144; khoản 3, 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng Dân sự; điểm a khoản 1 Điều 24, Khoản 7 Điều 26; Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số:326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội 14, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng, mỗi đương sự phải chịu một nửa là 75.000 đồng. Chị Văn Thị H Ng tự nguyện nộp thay phần án phí cho anh Ch, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị Ng đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001298, ngày 07/10/2025 tại thi hành án dân sự khu vực 11 - Quảng Ngãi. Hoàn trả lại cho chị Văn Thị H Ng số tiền tạm ứng án phí 150.000đ.
tại thi hành án dân sự khu vực 11 - Quảng Ngãi.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND khu vực 11-Quảng Ngãi
- UBND nơi đăng ký;
- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- Phòng THADS khu vực 11-Quảng Ngãi;
- Lưu hồ sơ vụ án./.

THẨM PHÁN

Y Trinh